

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 118/2024/DS-ST  
Ngày 28 tháng 5 năm 2024  
Tranh chấp: Hợp đồng cầm cố tài sản.

**NHÂN DANH**

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kiều Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ sĩ Hùng

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thắm là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 177/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2024 về việc: Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Công ty Cổ phần Sawad T C N

Địa chỉ: Số 128 đường N, phường B, thành phố V, tỉnh N.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Ngọc Q – chức vụ: Nhân viên Công ty T C N, chi nhánh C; Địa chỉ: Số 220, đường 0, phường 0, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn trình bày:* Ngày 22/10/2020 bà Nguyễn Thị T có đến Công ty T C N, chi nhánh Cà Mau để ký hợp đồng cầm cố tài sản số CMM201001031NA12X. Tài sản cầm cố là chiếc xe mô tô hiệu HONDA WAVE 100cc, biển số 69C1-117.46, màu: Red, số khung 1206BY340125, số máy C12E-3140117, giấy chứng nhận đăng ký xe số 011977 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 09/3/2012 với số tiền nhận cầm cố là 6.500.000 đồng, thời hạn cầm cố 12 tháng với mức lãi suất 1,1%/tháng. Theo hợp đồng cầm cố đã ký thì Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền 6.500.000 đồng cho bà T nhận. Do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho bà Tr mượn lại xe sử

dụng. Trong giấy mượn xe có quy định rõ thời hạn mượn xe từ ngày 22/10/2020 đến ngày 22/10/2021, địa điểm trả xe là tại chi nhánh Cà Mau. Bà T có cam kết rõ trong giấy mượn xe là hoàn trả lại tài sản mượn đúng thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận.

Quá trình trả nợ, bà T chưa thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng đã ký, đến nay đã quá hạn hợp đồng, bà T không trả nợ và không trả lại xe cho Công ty. Nay Công ty khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị T phải thanh toán số tiền nợ gốc 6.500.000 đồng và lãi, phí tạm tính đến ngày 28/02/2024 là 13.978.000 đồng (trong đó: Lãi 858.000 đồng, phí 13.120.000 đồng) và chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố đã ký kể từ ngày 29/02/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp bà T không thanh toán được số tiền trên thì yêu cầu bà T phải thực hiện nghĩa vụ trả lại xe hiệu HONDA WAVE 100cc, biển số 69C1-117.46 theo hợp đồng cầm cố, kèm giấy mượn xe đã ký với Công ty.

**Tại phiên tòa:** Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu bà Nguyễn Thị T trả số tiền (gốc) cầm cố xe còn nợ 6.500.000 đồng và lãi suất 1,1%/tháng tính từ ngày chậm thực hiện nghĩa vụ đến ngày xét xử là 42 tháng với số tiền lãi 3.003.000 đồng. Ngoài ra, không yêu cầu gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 26 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi một phần nội dung yêu cầu khởi kiện là phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Ngày 22/10/2020 bà Nguyễn Thị T có ký hợp đồng với Công ty T C N để cầm cố tài sản của bà T là chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 69B1-117.46, giấy chứng nhận đăng ký xe số 011977 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 09/3/2012 đứng tên Nguyễn Thị T với số tiền 6.500.000 đồng, thời hạn cầm cố 12 tháng với mức lãi suất 1,1%/tháng, trả vốn lãi hàng tháng. Sau khi ký hợp đồng cầm cố thì cùng ngày Công ty đã cho bà T mượn lại xe sử dụng, có làm giấy mượn xe. Quá trình thực hiện nghĩa vụ, bà T không trả cho Công ty bất kỳ khoản tiền vốn và lãi cho đến nay.

Bà Nguyễn Thị T đã được Tòa án tổng đạt văn bản hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và không có văn bản ý kiến gửi Tòa án. Do đó, căn cứ vào hợp đồng cầm cố xe được ký giữa Công ty T C N với bà T ngày 22/10/2020 và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, xét yêu cầu của Công ty T C N buộc bà T trả số tiền nợ gốc 6.500.000 đồng là có căn cứ, được chấp nhận.

Xét yêu cầu về lãi suất áp dụng mức lãi suất theo hợp đồng 1,1%/tháng là phù hợp với quy định. Số tiền lãi bà T phải trả cho Công ty Cổ phần Sawad Tiền

Có Ngay khi vi phạm hợp đồng tính đến ngày xét xử là: 42 tháng x 1,1%/tháng x 6.500.000 đồng = 3.003.000 đồng. Tổng vốn và lãi bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả cho Công ty T C N là 9.503.000 đồng.

Công ty T C N có nghĩa vụ trả lại cho bà Nguyễn Thị T bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe số 011977 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 09/3/2012 đứng tên Nguyễn Thị T khi bà T đã thanh toán xong nợ cho Công ty.

[4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên Công ty T C N không phải chịu án phí, đã qua có dự nộp nên được nhận lại. Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 26, 35, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 309, 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T C N. Buộc bà Nguyễn Thị T trả cho Công ty T C N số tiền 9.503.000 đồng (Chín triệu năm trăm lẻ ba nghìn đồng).

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.*

Buộc Công ty T C N trả lại cho bà Nguyễn Thị T bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe số 011977 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 09/3/2012 đứng tên Nguyễn Thị T khi bà Trang đã thanh toán xong nợ cho Công ty.

2/ Về án phí dân sự có giá ngạch:

- Công ty T C N không phải chịu án phí. Ngày 21/3/2024 Công ty T C N có nộp tạm ứng 512.000 đồng theo biên lai số 0008283 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại khi án có hiệu lực.

- Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí 475.000 đồng.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**Trần Thị Kiều Trang**